

Họ và tên.....

Lớp.....



Bài tập chủ đề 5

THIÊN NHIÊN PHÂN HÓA ĐA DẠNG

Lia li luôn
trông



GV: Đỗ Thị Mỹ Hiệp

A. Điền vào chỗ trống các đặc điểm của thiên nhiên phân
hóa Bắc-Nam:

Khí hậu

- Nhiệt đới.....
- Nhiệt độ TB năm:
- Mùa đông.....tháng,
nhiệt độ.....
- Biên độ nhiệt năm.....

Cảnh quan

- Rừng.....
- Có loài.....và.....
- Thành phần loài.....chiếm ưu thế.

Khí hậu

- Cận xích đạo.....
- Nhiệt độ TB năm:
- Không có tháng nào dưới.....
- Biên độ nhiệt năm.....

Cảnh quan

- Rừng.....
- Thành phần loài.....và.....
- Nhiều loài....., rụng lá vào.....



Phần lãnh thổ
phía Bắc

Phần lãnh thổ
phía Nam

THIÊN NHIÊN PHÂN HÓA

ĐA DẠNG

Địa lí luôn
trông  tớ

GV: Đỗ Thị Mỹ Hiệp

C. Nói các đặc điểm của thiên nhiên phân hóa đông-tây sao cho phù hợp:

VÙNG BIỂN VÀ THỀM LỤC

ĐỊA



Diện tích gấp 3 lần diện tích đất liền.

Đồng bằng Bắc bộ và Nam bộ mở rộng, bãi triều thấp - phẳng, thềm lục địa rộng, nông.

Vùng núi Đông bắc mang sắc thái cận nhiệt - vùng núi thấp Tây bắc có cảnh quan nhiệt đới ẩm gió mùa - vùng núi cao Tây bắc có cảnh quan vùng ôn đới

VÙNG ĐỒNG BẰNG



Sườn Đông Trường Sơn có mưa vào Thu - Đông, Tây Nguyên bước vào mùa khô. Khi Tây Nguyên vào mùa mưa - Đông Trường Sơn chịu tác động của gió Tây khô nóng.

VÙNG ĐỒI NÚI



Độ nông sâu rộng hẹp của thềm lục địa thay đổi theo từng đoạn bờ biển.

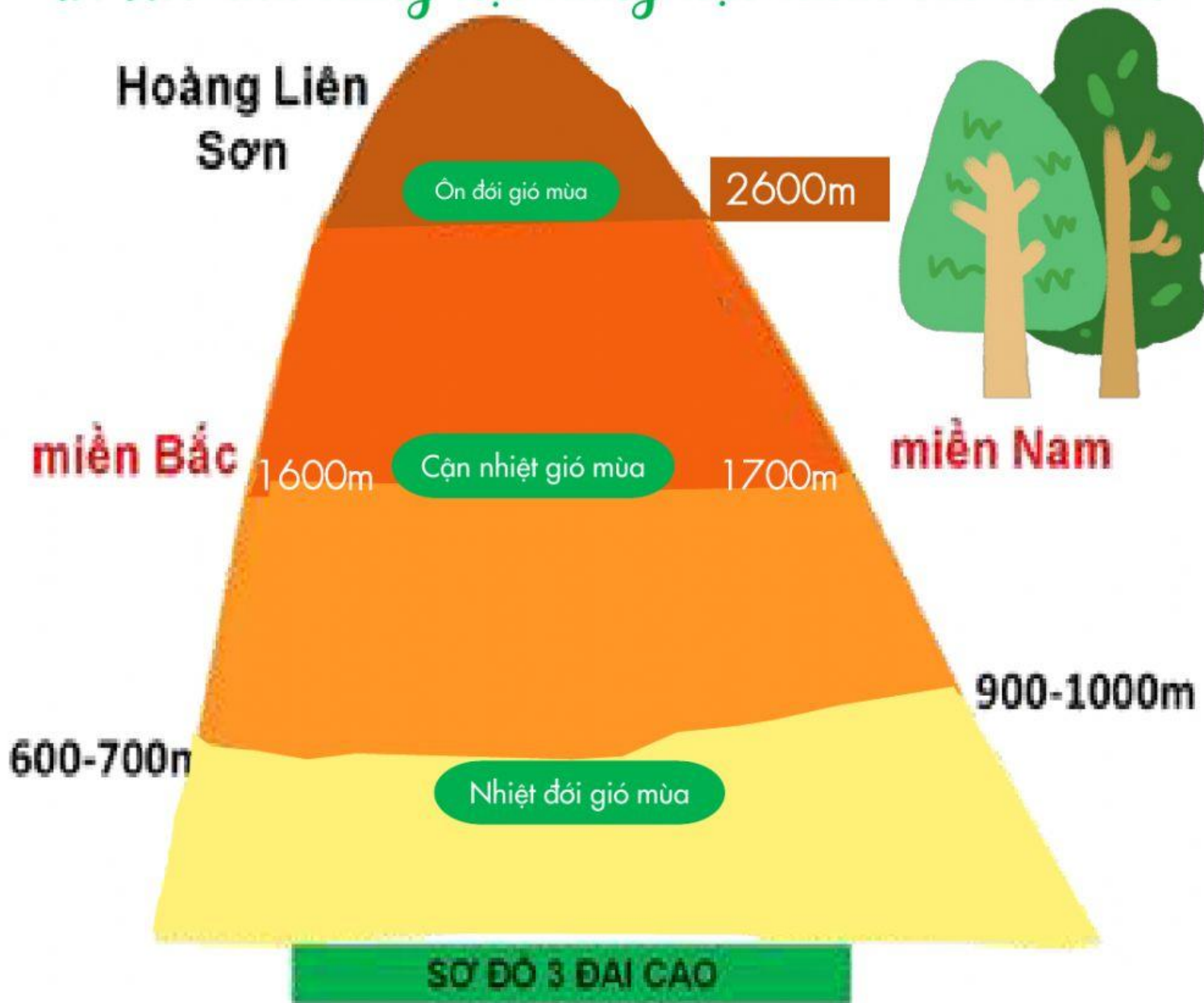
Dải đồng bằng ven biển miền trung nhỏ hẹp ngang và bị chia cắt

THIÊN NHIÊN PHÂN HÓA

ĐA DẠNG

GV: Đỗ Thị Mỹ Hiệp

D. Kéo thả đúng nội dung đặc điểm các đai cao



Khí hậu nhiệt đới

+ Rừng ND ẩm lá rộng thường xanh
+ Rừng nhiệt đới gió mùa

Độ ẩm từ khô đến ẩm ướt.

Khí hậu mát mẻ.

Độ ẩm tăng.

$T^{\circ} < 15^{\circ}\text{C}$

+ Đất phù sa
+ Đất feralit.

Rừng cận nhiệt đới lá rộng và lá kim

$T^{\circ} < 25^{\circ}\text{C}$

Đất feralit có mùn

Chim, thú cận nhiệt, lông dày

Rêu, địa y

$T^{\circ} > 25^{\circ}\text{C}$

Xuất hiện cây ôn đới

Thực vật ôn đới

Đất mùn.

Đất mùn thô

THIÊN NHIÊN PHÂN HÓA

ĐA DẠNG

Địa lí luôn  GV: Đỗ Thị Mỹ Hiệp

E. Nói các đặc điểm của các miền địa lí tự nhiên sao cho phù hợp:

MIỀN BẮC VÀ ĐÔNG BẮC BẮC BỘ



- + Địa hình đồi núi thấp chiếm ưu thế; hướng núi vòng cung.
- + Địa hình bờ biển đa dạng: nơi thấp phẳng, nơi nhiều vịnh, đảo, quần đảo

Giới hạn từ dãy núi Bạch Mã trở vào Nam.

MIỀN TÂY BẮC VÀ BẮC TRUNG BỘ



- + Địa hình cao, các dãy núi xen kẽ các thung lũng sông theo hướng tây bắc - đông nam với dải đồng bằng thu hẹp
- + Là miền duy nhất có đủ ba đai cao

Giới hạn dọc theo hữu ngạn sông Hồng và rìa phía tây, tây nam đồng bằng Bắc Bộ

MIỀN NAM TRUNG BỘ VÀ NAM BỘ



Giới hạn của miền từ hữu ngạn sông Hồng tới dãy núi Bạch Mã.

- + Địa hình gồm các khối núi cổ, các sơn nguyên bóc mòn và các cao nguyên badan,
- + Đồng bằng châu thổ sông lớn ở Nam Bộ và đồng bằng nhỏ hẹp ven biển Nam Trung Bộ

THIÊN NHIÊN PHÂN HÓA

ĐA DẠNG

Địa lí luôn  GV: Đỗ Thị Mỹ Hiệp

E. Nói các đặc điểm của các miền địa lí tự nhiên sao cho phù hợp:

MIỀN BẮC VÀ ĐÔNG BẮC BẮC BỘ

Khí hậu cận xích đạo gió mùa, được thể hiện ở nền nhiệt cao, biên độ nhiệt năm nhỏ và sự phân chia hai mùa mưa, khô rõ rệt.

Tài nguyên khoáng sản giàu than, đá vôi, thiếc, chì kẽm...

MIỀN TÂY BẮC VÀ BẮC TRUNG BỘ

Gió mùa Đông Bắc hoạt động mạnh tạo nên một mùa đông lạnh làm hạ thấp đai cao cận nhiệt đới

Vùng thềm lục địa tập trung các mỏ dầu khí có trữ lượng lớn; Tây Nguyên có nhiều bôxít.

MIỀN NAM TRUNG BỘ VÀ NAM BỘ

+ Ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc giảm sút làm cho tính chất nhiệt đới tăng dần
+ Gió phơn tây nam hoạt động mạnh

Khoáng sản có sắt, crôm, titan, thiếc, apatit, vật liệu xây dựng.

THIÊN NHIÊN PHÂN HÓA

ĐA DẠNG

Địa lí luôn
trông  tớ

GV: Đỗ Thị Mỹ Hiệp

F. Điền đúng tên các loài cây sau:



THIÊN NHIÊN PHÂN HÓA

ĐA DẠNG

Địa lí luôn
trông  to

GV: Đỗ Thị Mỹ Hiệp

G. Chọn phương án đúng nhất:

Câu 1. : Biên độ nhiệt độ trung bình năm của phần lãnh thổ phía Nam nước ta thấp hơn phía Bắc là do phần lãnh thổ này

- A. có vùng biển rộng lớn.
- B. chủ yếu là địa hình núi.
- C. có vị trí ở gần xích đạo.
- D. nằm gần chí tuyến Bắc.

Câu 2. Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ khác với miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ ở những đặc điểm nào sau đây?

- A. Đồi núi thấp chiếm ưu thế, gió mùa Đông Bắc hoạt động mạnh.
- B. Địa hình núi ưu thế, có nhiều cao nguyên và lòng chảo giữa núi.
- C. Ảnh hưởng gió mùa Đông Bắc giảm, tính nhiệt đới tăng dần.
- D. Mùa hạ chịu tác động mạnh của Tín phong, có đủ ba đai cao.

Câu 3. Hướng chính của các dãy núi ở miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ là

- A. vòng cung.
- B. tây bắc - đông nam.
- C. tây - đông.
- D. bắc - nam.

Câu 4. Khí hậu của miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ

- A. phân chia thành hai mùa mưa, khô rõ rệt.
- B. có bốn mùa xuân, hạ, thu, đông khác nhau,
- C. phân chia ra một mùa nóng, một mùa lạnh.
- D. có mùa đông ít mưa và mùa hạ mưa nhiều.

Câu 5. Phát biểu nào sau đây không đúng với khí hậu phần lãnh thổ phía Bắc nước ta (từ dãy Bạch Mã trở ra)?

- A. Trong năm có một mùa đông lạnh.
- B. Có 2 - 3 tháng nhiệt độ dưới 18°C
- C. Biên độ nhiệt độ trung bình năm nhỏ.
- D. Nhiệt độ trung bình năm trên 20°C.

Câu 6. Đai cận nhiệt đới gió mùa trên núi ở nước ta phổ biến các loại đất nào sau đây?

- A. Feralit nâu đỏ và đất mùn thô.
- B. Feralit có mùn và mùn thô.
- C. Feralit nâu đỏ và đất phù sa.
- D. Feralit có mùn và đất mùn.

Câu 7. Miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ có đai ôn đới gió mùa trên núi do

- A. khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa có một mùa đông nhiệt độ hạ thấp.
- B. ở gần khu vực ngoại chí tuyến có cả khí hậu cận nhiệt và ôn đới.
- C. có những núi trên 2600m tập trung nhiều ở dãy Hoàng Liên Sơn.
- D. có các loài động, thực vật ôn đới từ phía Bắc di lưu và di cư đến.

Câu 8. : Phát biểu nào sau đây không đúng với khí hậu của phần lãnh thổ phía Nam nước ta (từ dãy Bạch Mã trở vào)?

- A. Biên độ nhiệt độ trung bình năm lớn.
- B. Phân hóa hai mùa mưa và khô rõ rệt.
- C. Nhiệt độ trung bình năm trên 25oC.
- D. Nền nhiệt độ thiên về khí hậu xích đạo.